| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **1367**/2017/QĐST-HNGĐ | *Quận 1, ngày 26 tháng 7 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số 1429/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2017, giữa:

*Người yêu cầu:*

Bà Nguyễn Huỳnh Thanh T, sinh năm 1992
Địa chỉ: Đường T, phường T, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Lâm Quốc T, sinh năm 1987
Địa chỉ: Đường K, phường Đ, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 149; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 110 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Huỳnh Thanh T và ông Lâm Quốc T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 56/2016 do Ủy ban nhân dân phường T, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/4/2016 không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 con chung tên Lâm Nguyễn Minh T (nam), sinh ngày 02/10/2016. Hai bên thỏa thuận giao cho bà Nguyễn Huỳnh Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Lâm Quốc T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 6.000.000 (sáu triệu) đồng/tháng vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 8/2017 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Ông Lâm Quốc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, theo đơn yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà Nguyễn Huỳnh Thanh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Lâm Quốc T không thi hành hoặc chậm thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nói trên thì hàng tháng ông Trí còn phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Các bên thi hành dưới sự giám sát của cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng bà Nguyễn Huỳnh Thanh T và ông Lâm Quốc T cùng chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông, bà đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2016/0019818 ngày 06/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Huỳnh Thanh T và ông Lâm Quốc T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 1;
- UBND phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

**THẨM PHÁN**
**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Thu Hiền**